

Số: 478 /LĐTBXH-TE
V/v hướng dẫn nhiệm vụ trọng tâm
thực hiện công tác trẻ em năm 2022

Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2022

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Năm 2022 là năm tiếp tục thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch 5 năm 2021-2025 trong bối cảnh vừa phòng, chống dịch bệnh COVID-19, vừa phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội theo chủ đề “Đoàn kết kỷ cương, chủ động thích ứng, an toàn hiệu quả, phục hồi phát triển” của Chính phủ.

Nhằm bảo đảm trách nhiệm thực hiện quyền trẻ em của Ủy ban nhân dân các cấp, các ngành, cơ quan, tổ chức được quy định tại Luật Trẻ em, Nghị quyết số 121/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em, Chỉ thị số 36/CT-TTg ngày 31/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các giải pháp bảo vệ, chăm sóc trẻ em bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh COVID-19 và các văn bản có liên quan, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện trọng tâm công tác trẻ em năm 2022 như sau:

1. Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện hiệu quả các nghị quyết, chương trình, đề án, kế hoạch của địa phương để thực hiện pháp luật, chính sách về bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em, giải quyết các vấn đề về trẻ em. Tổng kết, đánh giá 10 năm thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW ngày 05/12/2012 của Bộ Chính trị về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trong tình hình mới”; đề xuất và triển khai các nội dung cần tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng để thực hiện quyền trẻ em phù hợp với tình hình thực tiễn trước mắt và lâu dài, tạo môi trường sống an toàn, lành mạnh, thân thiện cho mọi trẻ em.

2. Thực hiện đầy đủ trách nhiệm của các cấp, các ngành, người đứng đầu chính quyền, cơ quan, đơn vị trong bảo đảm thực hiện quyền trẻ em, giải quyết các vấn đề về trẻ em, các vụ việc vi phạm quyền trẻ em. Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị quản lý nhà nước, cơ quan tư pháp, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội trong phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ, can thiệp, xử lý các vụ việc xâm hại trẻ em; phòng, chống bạo lực gia đình, bạo lực trong trường học; phòng, chống tai nạn, thương tích, đặc biệt là đuối nước ở trẻ em; chăm sóc sức khỏe tâm thần; phát triển toàn diện trẻ em trong những năm đầu đời.

3. Đẩy mạnh và đổi mới các hoạt động truyền thông, phổ biến giáo dục pháp luật, kiến thức, kỹ năng thực hiện quyền trẻ em, bổn phận của trẻ em phù hợp với từng nhóm đối tượng; chú trọng truyền thông trực tiếp nhằm bảo đảm các thông tin, sản phẩm truyền thông; thông tin về Tổng đài điện thoại quốc gia bảo

vệ trẻ em (Tổng đài 111) và các dịch vụ bảo vệ trẻ em tại địa phương đến từng gia đình, lớp học, cộng đồng dân cư và trẻ em.

4. Bố trí nhân lực để củng cố, phát triển hệ thống dịch vụ bảo vệ trẻ em, bảo đảm hỗ trợ, can thiệp kịp thời đối với trẻ em bị bạo lực, xâm hại; làm tốt công tác phòng ngừa, hướng dẫn việc phát hiện, thông báo, tố giác hành vi xâm hại trẻ em, trẻ em có nguy cơ bị xâm hại đến Tổng đài 111 và các cơ quan có thẩm quyền. Triển khai, nhân rộng các mô hình về bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

5. Phát triển mạng lưới xã hội bảo vệ trẻ em với sự tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, bui điện xã, bộ đội biên phòng...; tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về bảo vệ, chăm sóc trẻ em cho đội ngũ cán bộ làm công tác trẻ em, thành viên của tổ chức phối hợp liên ngành các cấp, đặc biệt là cấp xã và hội viên của tổ chức, đơn vị tham gia mạng lưới bảo vệ trẻ em.

6. Bố trí ngân sách địa phương để thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch, mô hình về công tác trẻ em. Vận động và sử dụng hiệu quả, minh bạch nguồn lực từ các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước cho trẻ em, hỗ trợ trẻ em mồ côi, trẻ em rơi vào hoàn cảnh đặc biệt do COVID-19 và hỗ trợ, cải thiện tình trạng sức khỏe, dinh dưỡng, hỗ trợ đồ ấm cho trẻ em các xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi theo Quyết định số 588/QĐ-TTg ngày 17/5/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

7. Triển khai kiểm tra, thanh tra công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm quyền trẻ em. Kiểm tra, thanh tra tất cả các cơ sở trợ giúp xã hội, các quỹ từ thiện có hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, hỗ trợ trẻ em của địa phương.

8. Triển khai Tháng hành động vì trẻ em năm 2022 với chủ đề “**Chung tay bảo vệ trẻ em hãy lên tiếng phòng, chống xâm hại, bạo lực trẻ em**”. Tăng cường trách nhiệm của mỗi ngành và công tác phối hợp giữa các ngành Lao động - Thương binh và Xã hội; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Giáo dục và Đào tạo; Y tế; các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ứng phó để bảo vệ trẻ em kịp thời, hiệu quả, nhất là trong gia đình và cơ sở giáo dục.

9. Tiếp tục thực hiện đánh giá xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em theo quy định; nhân rộng phong trào “Toàn dân chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em” gắn tiêu chí về thực hiện quyền trẻ em với đánh giá nông thôn mới, đô thị văn minh trong cuộc vận động “Xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” đến từng địa bàn dân cư.

10. Triển khai thu thập chỉ tiêu thống kê, báo cáo theo Thông tư số 13/2021/TT-BLĐTBXH ngày 30/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Bộ chỉ tiêu thống kê về tình hình trẻ em và tình hình xâm hại trẻ em, xử lý vi phạm hành chính đối với các hành vi xâm hại trẻ em; chú trọng công tác theo dõi, quản lý chất lượng thông tin thống kê về tình hình trẻ em trên nền tảng số; rà soát, xác thực thông tin, dữ liệu trẻ em và duy trì cập nhật lên phần mềm quản lý thông tin trẻ em. Thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo về công

tác trẻ em. Giao hoặc ủy quyền cho Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội định kỳ báo cáo kết quả công tác trẻ em 6 tháng trước ngày 25/5/2022 và kết quả năm 2022 năm trước ngày 20/11/2022, gửi về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (thông qua Cục Trẻ em) theo hướng dẫn, biểu mẫu kèm theo Công văn này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (đề báo cáo);
- Ban Tuyên giáo Trung ương;
- Ủy ban VHGD của Quốc hội;
- Ủy ban Xã hội của Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- TW Đoàn TNCSHCM;
- TW Hội LHPNVN;
- Hội BVQTEVN;
- Các Vụ: KHTC; PC; BĐG;
- Văn phòng Bộ, Quỹ BTTEVN;
- Cục BTXH; Thanh tra; VP Làng TE SOS VN;
- TT Thông tin; các báo, tạp chí thuộc Bộ;
- Sở LĐTBXH 63 tỉnh, thành phố;
- Lưu: VT, TE ⁽⁰⁷⁾.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Thị Hà